

Số: **070.20R** /GCN
Ref. No.

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ LƯU HÀNH CHẾ PHẨM DIỆT CÔN TRÙNG,
DIỆT KHUẨN DÙNG TRONG LĨNH VỰC GIA DỤNG VÀ Y TẾ
CERTIFICATE FOR INSECTICIDE AND DISINFECTANT REGISTRATION FOR
HOUSEHOLD AND MEDICAL USE

Tên thương mại của chế phẩm: **ICON 2.5CS**

Trade name of product

Thành phần, hàm lượng hoạt chất: **2,5% w/v Lambda-cyhalothrin**

Active ingredient(s)

Phạm vi và phương pháp sử dụng:

Scope and method of application

Tác dụng <i>Purpose of use</i>	Phạm vi sử dụng <i>Scope of application</i>	Liều lượng và Phương pháp sử dụng <i>Dosage and Method of application</i>
Diệt muỗi, kiến, gián	Trong gia dụng và y tế	Phun tồn lưu: Liều lượng: 20-30 mg hoạt chất/m ² . Pha 20-30 ml chế phẩm với 01 lít nước sạch. Phun dung dịch đã pha với liều lượng 40 ml cho 01 m ² bề mặt. Cách ly người và vật nuôi ra khỏi khu vực phun chế phẩm cho đến khi bề mặt phun chế phẩm khô hoàn toàn, hoặc ít nhất 01 giờ sau khi phun. Thời gian tồn lưu tối thiểu 01 tháng. Tẩm màn/rèm: Liều lượng 15-20 mg hoạt chất/m ² . Pha 0,6-0,8 ml chế phẩm với 42 ml nước sạch, thấm vừa đủ 01 m ² màn. Thời gian tồn lưu tối thiểu 01 tháng

Hạn dùng: **02 năm kể từ ngày sản xuất**

Shelf life

Số đăng ký lưu hành: **VNDP-HC-023-10-15** Có giá trị từ: **25/10/2020** đến: **25/10/2025**

Registration No.

Valid from

until

Tên đơn vị đăng ký: **Công ty TNHH Syngenta Việt Nam**

Name of certificate holder

Địa chỉ đơn vị đăng ký: **Số 16, đường 3A, KCN Biên Hòa 2, Đồng Nai.**

Address of certificate holder

Tên đơn vị sản xuất 1: **Syngenta Chemical B.V**

Name of manufacturer 1

Địa chỉ nơi sản xuất 1: **Rue de Tyberchamps 37 B – 7180 Seneffe, Belgium.**

Address of manufacturing site 1

Tên đơn vị sản xuất 2: **Syngenta Nantong Crop Protection Co., Ltd.**

Name of manufacturer 2



Địa chỉ nơi sản xuất 2: No.1 Zhongyang Road, Nantong Economic and Technological Development Area, Nantong, Jiangu, P.R.China.

Address of manufacturing site 2

Hà Nội, ngày 26 tháng 8 năm 2020

CỤC TRƯỞNG

Director General



Nguyễn Thị Liên Hương





275mm



MẪU NHÃN ĐÍNH KÈM
Giấy chứng nhận số: 070.2010CCN

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN AN TOÀN TRƯỚC KHI MỞ CHAI
BEFORE OPENING THIS PACK READ THE SAFETY ADVICE**

LẮC ĐỀU TRƯỚC KHI DÙNG/SHAKE BOTTLE BEFORE USE

Phun tồn lưu/ Indoor residue spraying: tồn lưu tối thiểu 1 tháng/ from 1 month residual efficacy

Liều lượng/ Dose: 20 – 30 mg a.i (hoạt chất)/m²

Cách dùng/ Direction for use: Pha 20 - 30 ml chế phẩm với 1 L nước sạch. Phun hỗn hợp đã pha với liều lượng 40 ml cho 1m² bề mặt

Dilute 20 – 30 ml Icon 2.5 CS into 1 L of water. Spray 40 ml diluted product per square meter.

Thời gian cách ly sau khi phun chế phẩm: Cách ly người và vật nuôi cho đến khi bề mặt phun chế phẩm khô hoàn toàn, hoặc ít nhất 1 giờ sau khi phun.

Tắm màn, rèm/Net, curtains treatment: tồn lưu tối thiểu 1 tháng/from 1 month residual efficacy

Liều lượng/ Dose: 15 - 20 mg a.i (hoạt chất)/m²

Cách dùng/ Direction for use:

Liều lượng chế phẩm để tắm màn/ Amount of product: : 0.6 – 0.8 ml/m² (Pha 0.6 - 0.8 ml chế phẩm với 42 ml nước sạch thấm đủ cho 1m² màn)

Kỹ thuật tắm/ Dipping:

Tính diện tích màn cần tắm: Diện tích nóc màn = chiều dài nóc màn X chiều rộng nóc màn. Diện tích thành màn = chiều cao thành màn X chiều dài thành màn. Tổng diện tích màn = diện tích nóc màn + diện tích thành màn. Đổ lượng nước vừa đủ để tắm cho tổng diện tích 1 màn (hoặc nhiều màn) vào chậu. Sử dụng cốc đong để lấy vừa đủ lượng hóa chất cần dùng. Cho hóa chất vào chậu có sẵn nước, khuấy đều. Cho từng màn vào chậu và tắm đều. Vắt ráo nước, sau đó phơi màn khô tự nhiên trên một bề mặt không thấm nước trong bóng râm). Fill the bowl with water (water volume depend on material absorbs of single net/double net or net's materials). Use the measuring cup to measure the required quantity of product. Pour the measured dose of product into the bowl, mix thoroughly. Soak net singly in the bowl. Wring out excess liquid then air-dry on a flat non-absorbent surface in the shade.

BẢO QUẢN - STORAGE CONDITIONS:

Không để chế phẩm ở nơi ẩm thấp hoặc có ánh nắng chiếu vào. Để xa nguồn thực phẩm. Tránh để nơi có nhiệt độ cao quá 35°C. Store under lock and key away from sunlight and moisture. Keep in a well-ventilated area and away from food and feed. Do not contaminate water, food or feed. Avoid storage above +35°C

Nhập khẩu và phân phối/ Imported and distributed by:

Công ty TNHH Thương mại Quốc tế Nhật Minh. Số 52 ngõ 129 phố Thiên Hiền, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

SĐK/Reg. No: VNPD-HC-023-10-15

Số lô/Batch no:

Ngày sản xuất/DOM:

Hạn sử dụng/Shelf life: 24 tháng kể từ NSX/24 months from DOM

**CẢNH THẬN - BẢO QUẢN XA TRẺ EM
CAUTION - KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
CHẾ PHẨM DIỆT CÔN TRÙNG - INSECTICIDE**



Có hại nếu hít phải
Rất độc đối với thủy sinh với ảnh hưởng kéo dài

ĐỀ XA TÂM VỚI CỦA TRẺ EM

Icon 2.5CS

syngenta.

THÀNH PHẦN/ COMPOSITION:

Lambda-cyhalothrin : 2.5% w/v (25 g/L)

Các chất khác/ Solvent and others: 97.5%

CÔNG DỤNG: Diệt muỗi kiến, gián.

USAGE: For mosquitoes treatment, control of ants, cockroaches.

Icon 2.5 CS là chế phẩm diệt côn trùng, phổ tác động rộng dùng để tắm màn và rèm hoặc phun phòng chống các loại côn trùng như muỗi, kiến và gián. Icon 2.5 CS is a broad-spectrum insecticide for net treatment or spray to control public health pests such as mosquitoes, ants and cockroaches.

Đăng ký, NK và chịu trách nhiệm về chế phẩm

Registered & Responsible by:

Công ty TNHH Syngenta Việt Nam.

Số 16, đường 3A, KCN Biên Hòa 2, Đồng Nai

Thông tin chế phẩm/Product inf.: (028) 37756200

Hỗ trợ sơ cấp cứu/First aid: (028) 37756288

Xuất xứ/ Country of origin: 1. Syngenta Chemical B.V. Rue de Tyberchamps 37B - 7180 Seneflde, Belgium; 2. Syngenta Nantong Crop Protection Co., Ltd. No. 1 Zhongyang Road, Nantong Economic and Technological Development Area, Nantong, Jiangsu, P.R.China

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Carefully read the instruction before using



Tên sản phẩm có ghi "hộp" hoặc "khung bình" thể tích thực
Logo SYNGENTA và biểu tượng là nhãn hiệu hàng hóa được quyền của công ty thuộc tập đoàn Syngenta

1Lít

CHÚ Ý AN TOÀN KHI SỬ DỤNG - PRECAUTIONARY MEASURES:

Trước khi phun chế phẩm, cần đi giày hoặc che đầy kín tất cả thực phẩm trên, dụng cụ và bề mặt nơi chế biến thực phẩm. KHÔNG phun trực tiếp chế phẩm lên thực phẩm, bề mặt và dụng cụ chế biến thực phẩm.

Không để chế phẩm dính vào da, mắt hoặc quần áo. Không hít phải chế phẩm khi phun. Không ăn, uống hoặc hút thuốc khi sử dụng chế phẩm. Rửa sạch tay, mặt trước khi ăn uống. Không phun chế phẩm trong phòng đang có người ở. Không phun chế phẩm lên cây trồng hoặc nguyên liệu làm lương thực hoặc thức ăn chăn nuôi.

Food, kitchen tools, food processing surfaces must be moved or well covered before spraying. DO NOT spray directly on food, surfaces, and kitchen tools. Avoid getting product in contact with skin, eyes or clothing. Do not inhale spray mist. Do not eat, drink or smoke during work. Wash hands and face with soap and water before eating, drinking or smoking. Do not apply this product in any room when people are present. Do not apply this product to edible growing crops or stored raw agricultural commodities used for food or feed.

SƠ CẤP CỨU - FIRST AID:

Chế phẩm dính vào da hoặc quần áo: Cởi bỏ quần áo dính chế phẩm. Rửa sạch vùng da bị dính chế phẩm với nước trong ít nhất 15 – 20 phút. Nếu vùng da vẫn bị kích ứng, đưa đến bác sỹ. Giặt sạch quần áo dính chế phẩm trước khi sử dụng lại. **Chế phẩm dính vào mắt:** Giữ mắt mở to, rửa chậm, nhẹ với nước sạch trong ít nhất 15 – 20 phút. Tháo kính áp tròng, nếu có, sau 5 phút, và tiếp tục rửa mắt bằng nước sạch. Đưa đến bác sỹ. **Uống phải chế phẩm:** Đưa nạn nhân cùng chai thuốc có nhãn tới bác sỹ. Không cố tình gây nôn trừ khi có sự chỉ dẫn của bác sỹ. Khi nạn nhân bất tỉnh, không cho ăn uống bất cứ thứ gì. **Hít phải chế phẩm:** Đưa nạn nhân ra nơi thoáng khí, hô hấp nhân tạo nếu ngừng thở rồi đưa ngay đến bác sỹ.

If on skin or clothing: Take off contaminated clothing. Rinse skin immediately with plenty of water for at least 15-20 minutes. If skin irritation persists, call a physician. Wash contaminated clothing before re-use. **If in eyes:** Hold eye open and rinse slowly and gently with water for at least 15-20 minutes. Remove contact lenses, if present, after the first 5 minutes, then continue rinsing eye. Call a poison control center or doctor for treatment advice. **If swallowed:** Call a poison control center or doctor immediately for treatment advice and show the container or label. Do not give any liquid to the person. Do not induce vomiting unless told to do so by the poison control center or doctor. Do not give anything by mouth to an unconscious person. **If inhaled:** Move person to fresh air. If person is not breathing, call emergency service or an ambulance, then give artificial respiration, preferably by mouth-to-mouth, if possible. Keep patient warm and at rest. Call a poison control center or doctor for further treatment advice.

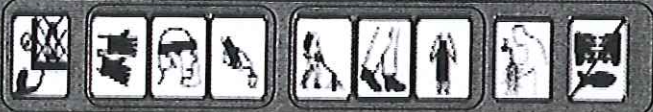
DIỀU TRỊ - MEDICAL ADVICE: Dự ứng do tiếp xúc với chế phẩm (ngứa, nóng rát, tê) có thể xuất hiện tạm thời, kéo dài không quá 24 giờ. Chữa trị theo triệu chứng. Skin contact paresthesia effects (itching, tingling, burning or numbness) are transient, lasting up to 24 hours. Treat symptomatically.

CẢNH BÁO NGUY CƠ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CON NGƯỜI VÀ MÔI TRƯỜNG - HAZARDS TO HUMANS AND ENVIRONMENT:

Chế phẩm độc với cá. Không được làm ô nhiễm nguồn nước khi súc rửa chai đựng chế phẩm. Không đổ hóa chất dư thừa xuống nguồn nước vì có thể gây hại cho động vật thủy sinh. Chế phẩm độc với ong khi tiếp xúc trực tiếp hoặc dư lượng chế phẩm trên cây đang ở hoa hoặc hoa cỏ. Không để gia súc ra vào khu vực vừa xử lý chế phẩm.

This product is extremely toxic to fish. Do not contaminate water when cleaning equipment or disposing of equipment wash water. Do not apply directly to water, or to areas where surface water is present, or to inter-tidal areas below the mean high-water mark. Drift and runoff from treated areas may be hazardous to aquatic organisms in neighbouring areas. This product is highly toxic to bees exposed to direct treatment or residues on blooming crops or weeds. Newly treated areas must not be grazed, and all livestock is to be kept out.

Hướng dẫn tiêu hủy chế phẩm: Tiêu hủy chế phẩm không sử dụng, hết hạn sử dụng, vỏ bao đựng chế phẩm theo đúng quy định của pháp luật về quản lý chất thải nguy hại. Dispose unused, expired products and product container in compliance with local law on hazard waste management.



122 mm